TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày 04 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Huy Tùng và bà Nguyễn Tố Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng đối với bị cáo:

Nguyễn Thế L, sinh ngày 19 tháng 8 năm 1983 tại huyện K, tỉnh Hà Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế L (đã chết) và bà Tăng Thị B, sinh năm 1962; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; con: Có 02, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 16/3/2023 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lương Văn Đ, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn R, xã Q, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nông Văn K, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn Hợp Thành, xã Thiện Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lương Trọng T, sinh năm 1983. Vắng mặt.

2. Anh Lương Trọng T1, sinh năm 1991. Vắng mặt.

3. Anh Nông Văn M, sinh năm 1986. Có mặt

4. Ông Nông Văn T, sinh năm 1979. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2019, Nguyễn Thế L đã mua một bộ trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, số hiệu và thắt lưng lực lượng Công an của một người không quen biết thông qua mạng xã hội Facebook. Mục đích là để gặp người nào có vụ việc liên quan đến pháp luật thì L sẽ giới thiệu mình là cán bộ đang công tác trong lực lượng Công an, L hay đem theo trang phục đã mua để người khác tin rằng mình là Công an rồi lừa đảo chiếm đoạt tiền của họ.

Đầu năm 2021, Nguyễn Thế L có gặp và quen biết Lương Văn Đ, sinh năm 1974, trú tại thôn R, xã Q, huyện H, L tự giới thiệu là Công an, đang công tác tại Công an thành phố Hà Nội, Đ có mời L về nhà chơi nhiều lần và có thấy L đem theo một bộ quần áo Công an. Ngày 16/10/2022, Lương Văn Đ gây thương tích cho em trai là Lương Văn Đ1 nên Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng khởi tố về tội cố ý gây thương tích. Do tin L là Công an thật nên khoảng cuối tháng 10 năm 2022, Đ gọi điện thoại kể sự việc cho L để nhờ L giúp. Ngày 24/10/2022, L sử dụng điện thoại số 0979177647 gọi cho Đ nói muốn không bị bắt tạm giam thì đưa cho L 3.000.000 đồng để lo việc, Đ nói chỉ có 2.000.000 đồng thì L đồng ý. Sau đó, Đ đến nhà anh Lương Trọng T1, sinh năm 1991, trú tại thôn KII, xã Q để nhờ chuyển tiền vào tài khoản của L, Đ gọi điện thoại cho L để L đọc số tài khoản và nhờ chuyển 2.000.000 đồng vào số tài khoản của L là 39810007112059 tại ngân hàng BIDV. Ngày 12/11/2022, L lại gọi điện thoại bảo Đ chuyển thêm 1.000.000 đồng để lo việc, Đ đến nhờ Lương Trọng T, sinh năm 1983, trú tại thôn K II, xã Q, huyện H để nhờ chuyển 1.000.000 đồng vào tài khoản nói trên của L. Tháng 02 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H triệu tập Đ ra nhận kết luận điều tra, Đ gọi điện thoại cho L hỏi việc tại sao đã nhờ L rồi mà vẫn bị truy tố. L bảo phải nộp đủ 5.000.000 đồng mới giải quyết được nên bảo Đ chuyển thêm 2.000.000 đồng. Đ không có đủ tiền nên bảo chỉ có 1.600.000 đồng, L đồng ý. Ngày 02/3/2023, Đ đến nhà anh T để nhờ chuyển 1.600.000 đồng vào tài khoản của L. Tổng số tiền Lương Văn Đ nhờ người chuyển vào tài khoản của L là 4.600.000 đồng. Sau khi chuyển tiền, Lương Văn Đ không thấy L giúp đỡ nên ngày 15/3/2023, Đ trình báo sự việc.

Quá trình điều tra còn làm rõ, trưa ngày 14/3/2023, Nguyễn Thế L ăn cơm tại nhà Lương Văn Đ thì gặp Nông Văn T, sinh năm 1979, trú tại thôn Họ, xã T, huyện H, trong khi ăn cơm, T nói là anh em của T là anh Nông Văn M và Nông Văn K cùng trú tại xã T có bò chết chưa rõ nguyên nhân, L liền nảy sinh ý định lừa đảo lấy tiền bằng cách hướng dẫn viết đơn ra Công an. Chiều tối cùng ngày, L đến nhà T ăn cơm, có anh K và anh M ở đó, L giới thiệu là Công an Hà Nội, biết việc gia đình anh

K và anh M bị chết bò nên sẽ làm đơn gửi giúp nhưng phải có chi phí, M đồng ý nhưng đang bận việc gia đình nên chưa có thời gian làm đơn. Ăn cơm xong, L về nhà Nông Văn K ngủ, để tạo lòng tin, L lấy áo Công an gắn cấp hiệu Đại úy ra treo ở cuối giường và nói có biết người tên Quân, Thu đang công tác trong lực lượng Công an. L bảo K mang giấy bút ra để L viết một tờ đơn, K bảo đưa cho L 1.000.000 đồng nhưng L chưa lấy, K lại bảo đưa phong bì 5.000.000 đồng thì L bảo "cũng được" nhưng chưa lấy vì lúc đó K chưa mang tiền ra, đơn đang viết dở, K chưa ký vào đơn. Sau đó, Nông Văn K sang nhà Nông Văn M rồi quay về bảo L sáng hôm sau sang nhà M vì nhà M cũng bị chết bò. Sáng ngày 15/3/2023, L cùng K sang nhà M, khi đang ăn cơm ở đó thì Công an xã T triệu tập làm việc theo đơn trình báo của Lương Văn Đ. L chưa nhận tiền của M và K.

Vật chứng thu giữ: 01 áo xuân hè của lực lượng An ninh nhân dân, trên áo có gắn phù hiệu, cấp hiệu Đại úy và số hiệu mang tên NGUYỄN THẾ L 186-274; 01 thắt lưng màu nâu dài 1,24m, mặt bằng kim loại màu vàng có chữ CA lồng vào nhau; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng – trắng, gắn sim số 0979177647, số IMEI 359303069446891.

Về trách nhiệm dân sự: Lương Văn Đ yêu cầu Nguyễn Thế L trả lại 4.600.000 đồng, L đồng ý nhưng đã tiêu xài hết số tiền trên nên chưa thực hiện. Đối với Nông Văn M và Nông Văn K, do L chưa chiếm đoạt được tiền nên không có yêu cầu về dân sự.

Đối với người đàn ông bán trang phục Công an cho Nguyễn Thế L qua tài khoản Facebook, do L không quen biết, không nhớ được thông tin đăng nhập Facebook đó nên không có cơ sở để mở rộng điều tra.

Đối với Lương Trọng T và Lương Trọng T1, khi được Lương Văn Đ nhờ chuyển tiền vào tài khoản của L nhưng không biết việc L lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Đ nên không xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 12 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế L về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa bị hại anh Lương Văn Đ vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, anh yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 4.600.000 đồng bị cáo đã lừa đảo chiếm đoạt của anh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nông Văn K không có yêu cầu gì về phần bồi thường do bị cáo chưa nhận được tiền của ông nhưng ông đề nghị xét xử theo đúng quy định pháp luật đối với hành vi của bị cáo để phòng ngừa chung tội phạm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế L phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 12 tháng đến 15 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo trả lại cho bị hại anh Lương Văn Đ số tiền 4.600.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ quần áo, 01 dây thắt lưng, 01 sim điện thoại; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoai di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại anh Lương Văn Đ vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng anh Lương Trong Thể, anh Lương Trọng T1 vắng mặt, không có lý do. Những người vắng mặt đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Thế L và Lương Văn Đ quen biết nhau từ trước. Nguyễn Thế L đưa ra thông tin gian dối bằng cách tự nhận mình là cán bộ đang công tác trong lực lượng Công an nhân dân và luôn mang theo trang phục Công an để tạo lòng tin với Lương Văn Đ. Khoảng cuối tháng 10 năm 2022, Nguyễn Thế L dựa vào vụ việc mà Đ bị khởi tố để hứa hẹn có thể giúp đỡ được cho Đ nếu Đ đưa cho L tiền. Đ đã chuyển 4.600.000 đồng cho L và L đã tiêu xài hết số tiền trên. Ngày 14/3/2023, Nguyễn Thế L tiếp tục giả danh Công an nhằm mục đích chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng của Nông Văn K nhưng L chưa nhận tiền đã bị phát hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự nhẹ dạ, cả tin của người dân, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng không tốt đến trật tự trị an trên địa bàn. Do đó, để bảo vệ trật tự công cộng, bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa cần phải xử lý nghiêm hành vi của bị cáo.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên xác định có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng năng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải trả lại cho bị hại anh Lương Văn Đ số tiền 4.600.000 đồng.

[11] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy các vật chứng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng gồm: 01 bộ quần áo, 01 dây thắt lưng, 01 sim điện thoại gắn trong điện thoại Iphone 6. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoai di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng trắng do là công cụ dùng vào việc phạm tội.

[12] Đối với người đàn ông bán trang phục Công an cho bị cáo, do bị cáo L không quen biết, không nhớ được thông tin đăng nhập Facebook đó nên không có cơ sở để mở rộng điều tra là phù hợp.

[13] Đối với Lương Trọng T và Lương Trọng T1, khi được Lương Văn Đ nhờ chuyển tiền vào tài khoản của L, không biết việc L lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Đ nên không xử lý.

[14] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự không có giá ngạch là 300.000 đồng sung công quỹ nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, Điều 38, khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 3 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế L phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế L 01 (một) năm tù, tính từ ngày tạm giam ngày 16/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thế L trả lại cho ông Lương Văn Đ số tiền 4.600.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) áo của lực lượng Công an nhân dân, đặc điểm: Áo xuân hè màu xanh cỏ úa của lực lượng An ninh nhân dân, trên áo có gắn 02 phù hiệu, 02 cấp hiệu cấp Đại úy và 01 số hiệu mang tên "NGUYỄN THẾ L 186-274".

+ 01 (một) dây thắt lưng của lực lượng Công an nhân dân: Dây màu nâu dài 1,24m, mặt dây lưng bằng kim loại màu vàng nhạt, trên mặt dây có chữ CA lồng vào nhau.

+ 01 (một) sim điện thoại gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng – trắng, máy có số IMEI: 359303069446891.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thế L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự không có giá ngạch để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Tuyết